

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VXNV

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2021

V/v báo cáo kết quả hoạt
động đối ngoại năm 2021 và
kế hoạch, phương hướng,
nhiệm vụ năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các Hội, Đoàn thể cấp tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2020 của Bộ Ngoại giao về việc báo cáo kết quả hoạt động đối ngoại năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022;

Để có cơ sở tổng hợp đánh giá, tổng kết kết quả hoạt động đối ngoại năm 2021 và xây dựng Kế hoạch hoạt động đối ngoại, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của tỉnh,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng các văn bản sau đây:

a) Báo cáo kết quả việc quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến công tác đối ngoại, trong đó đặc biệt lưu ý các văn bản mới như: Kết luận 33-KL/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại ban hành kèm theo Quy chế 272 (Kết luận 33); Kết luận số 33-KL/TW ngày 25/7/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Quyết định số 272-QĐ/TW ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị khóa XI ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại (Quy chế 272), Quy định số 02-QĐ/TW ngày 18/7/2019 của Ban Bí thư quy định về lễ tân đối ngoại Đảng, Hướng dẫn 05-HD/BDNTW ngày 26/3/2019 của Ban Đối ngoại Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy chế 272; Thông tư số 05/2017/TT-BNG ngày 17/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

hướng dẫn về nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài thăm địa phương, Công văn số 1668-CV/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Ninh Thuận,...

b) Báo cáo kết quả tình hình và kết quả triển khai các mặt công tác đối ngoại, thực hiện chủ trương hội nhập và hợp tác quốc tế của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm 2021. Báo cáo cần nêu rõ những hạn chế, bất cập và nguyên nhân, có số liệu cụ thể minh họa và so sánh với kết quả của năm 2021. Tình hình quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 8/8/2019 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030.

c) Xây dựng Kế hoạch công tác đối ngoại, kế hoạch đoàn ra, đoàn vào của địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm 2022 theo Kết luận số 33-KL/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị và Quy chế số 08-QC/TW ngày 30/12/2019 của Tỉnh ủy về Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (sửa đổi, bổ sung).

Các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả các hoạt động đối ngoại của ngành, đơn vị, địa phương trong năm 2021; nêu rõ những khó khăn, tồn tại trong triển khai công tác đối ngoại: việc triển khai đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và quản lý đối ngoại ở địa phương, cơ quan, đơn vị; các điểm sáng trong hợp tác giữa địa phương với các đối tác nước ngoài trên các lĩnh vực;... đồng thời, đưa ra các kiến nghị nhằm tiếp tục cải tiến và triển khai có hiệu quả các hoạt động đối ngoại trong thời gian tới; dự kiến những định hướng, hoạt động lớn và quan trọng theo các lĩnh vực nêu trên; mục tiêu, biện pháp và kế hoạch triển khai hoạt động đối ngoại trong năm 2022.

2. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo:

- Tình hình công tác tổ chức và quản lý đoàn ra trong năm 2021 (*theo Mục III.1 và Mẫu 02 theo Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao*);

- Việc tuân thủ các quy định của Đảng và Nhà nước trong tổ chức đoàn ra (Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi nước ngoài; chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 256 và các quy định theo Kết luận 33, Quy chế 272); chế độ thỉnh thị, báo cáo duyệt nhân sự đi nước ngoài theo quy định.

- Tổng hợp nhân sự thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương quản lý đi công tác nước ngoài trong năm 2022.

- Công tác tổ chức và quản lý Hội nghị, Hội thảo quốc tế có người nước ngoài tham gia; những vướng mắc, vấn đề phát sinh trong hội nghị, hội thảo đã hoặc chưa được xử lý; làm rõ số lượng hội nghị hội thảo quốc tế năm 2021, tăng hay giảm so với cùng kỳ năm 2020 (*theo Mục III.3 và Mẫu 07 theo Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2020 của Bộ Ngoại giao*).

- Tình hình quản lý các đoàn, cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài thăm thân nhân.

- Tình hình bộ máy tổ chức phụ trách công tác đối ngoại của địa phương; xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trong việc quản lý đối ngoại tại địa phương: đã xây dựng hoặc dự kiến sẽ xây dựng những văn bản nào, việc triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng đối ngoại cho cán bộ làm công tác đối ngoại nói riêng và cán bộ của địa phương nói chung (*theo yêu cầu tại Mục III.13 của Đề cương báo cáo đính kèm*).

- Công tác khen thưởng cho các cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có thành tích xuất sắc được địa phương công nhận (*Thống kê theo Mẫu 09 kèm theo Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao*).

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, thống kê, báo cáo tình hình và công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh và hoạt động của tổ chức, cá nhân người nước ngoài trên địa bàn tỉnh trong năm 2021 như sau:

- Tình hình quản lý các đoàn công tác người nước ngoài vào quan hệ và làm việc tại địa phương (trong đó nêu rõ các đoàn cấp nguyên thủ, các đoàn từ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên). (*Thống kê số đoàn vào theo Mục III.1 và Mẫu 02 đính kèm Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao*)

- Tình hình công tác lãnh sự và bảo hộ công dân của tỉnh: công dân địa phương vi phạm pháp luật nước ngoài; số liệu công dân nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam, bị đưa ra xét xử, thi hành án và hoạt động thăm lãnh sự của Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam; các hoạt động phối hợp ứng phó thảm họa thiên tai, cứu hộ, cứu nạn hoặc xử lý các tình huống lãnh sự khẩn cấp; công tác bảo hộ ngư dân ta bị lực lượng chức năng nước ngoài bắt giữ, xét xử. (*theo Mục III.9 đính kèm Công văn số 4538/BNG-CNV của Bộ Ngoại giao*).

- Tình hình quản lý các tổ chức, cá nhân người nước ngoài ở địa phương; công tác tổ chức Hội nghị, Hội thảo quốc tế có người nước ngoài tham gia.

- Báo cáo công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong năm 2021 (tình hình số lượng, hoạt động của kiều bào đang sinh sống, đầu tư, kinh doanh.../trên địa bàn; các dự án của kiều bào tại địa phương; công tác tuyên truyền, vận động, chính sách hỗ trợ... kiều bào tham gia đóng góp phát triển quê hương.

- Các nội dung theo hướng dẫn tại *Mục III.1, III.3, III.9, III.10* của Đề cương báo cáo đính kèm.

- Công tác tham mưu cấp, chính quyền xử lý các vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm trong hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo:

- Tình hình quan hệ kinh tế đối ngoại địa phương trong năm 2021 và

phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2022;

- Công tác ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế cũng như các hợp đồng cam kết quốc tế của các doanh nghiệp được ký kết nhân các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao Việt Nam ở nước ngoài và các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao nước ngoài đến Việt Nam và tình hình hợp tác quốc tế cấp địa phương; việc gia nhập và/hoặc rút khỏi các tổ chức quốc tế trong năm 2021. (theo Mục III.2 và Mẫu 06 cùng và đính kèm theo Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao); thống kê các cặp quan hệ cấp địa phương theo thỏa thuận quốc tế đã ký kết từ trước tới nay theo Mẫu 6.2 kèm theo Công văn nêu trên.

- Công tác ngoại giao kinh tế: tình hình tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, tình hình thu hút FDI, ODA; tình hình các doanh nghiệp của địa phương đầu tư ra nước ngoài; kết quả hoạt động kinh tế đối ngoại năm 2021; nêu rõ những thuận lợi, khó khăn của địa phương, những ngành, lĩnh vực sản xuất của địa phương đã và đang chịu tác động của quá trình Hội nhập quốc tế; nguyên nhân và đề xuất giải pháp (theo Mục III.4 đính kèm Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao).

- Công tác vận động và quản lý viện trợ Phi chính phủ nước ngoài (PCPNN): số lượng và giá trị các dự án mới của Tổ chức PCPNN triển khai tại địa phương trong năm 2020; đánh giá, thuận lợi, khó khăn; giá trị và hiệu quả các dự án (theo Mục III.5 đính kèm Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao).

- Công tác ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế do địa phương ký kết; việc gia nhập hoặc rút khỏi các tổ chức quốc tế theo hướng dẫn tại mục III.2 của Đề cương báo cáo đính kèm.

- Công tác ngoại giao kinh tế; cập nhật tình hình triển khai Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về Hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ và Chỉ thị 15/CT-TTg ngày 07/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về Hội nhập quốc tế; trọng tâm hoạt động đối ngoại và triển khai Hội nhập quốc tế trong năm 2021; nêu rõ những thuận lợi, khó khăn của địa phương, những ngành, lĩnh vực sản xuất của địa phương đã và đang chịu tác động của quá trình Hội nhập quốc tế; nguyên nhân và đề xuất, giải pháp và các nội dung theo hướng dẫn tại mục III.4 của Đề cương báo cáo đính kèm.

- Đề xuất danh sách các nước và các lĩnh vực địa phương muốn mở rộng/tăng cường quan hệ hợp tác hoặc học tập, trao đổi kinh nghiệm, cũng như những vấn đề cần sự hỗ trợ của các cơ quan Trung ương.

5. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo đánh giá việc triển khai thực hiện công tác văn hóa đối ngoại; kết quả thực hiện kế hoạch hành động triển khai Chiến lược ngoại giao văn hóa đến năm 2021 (theo Mục III.6 đính kèm Công văn số 4538/BNG-

CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao).

6. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo, đánh giá công tác thông tin đối ngoại và quản lý hoạt động thông tin, báo chí của phóng viên nước ngoài tại địa phương *(theo Mục III.7 đính kèm Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao).*

7. Giao Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ biển tại tỉnh; công tác tập huấn, tuyên truyền, sưu tầm tài liệu về chủ quyền biển đảo; công tác bảo hộ công dân; công tác biên giới lãnh thổ của tỉnh ven biển *(theo Mục III.8.d và Mục III.9 kèm theo Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao).*

8. Giao Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan có liên quan đánh giá tình hình triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường; triển khai kế hoạch hội nhập quốc tế của tỉnh; tình hình triển khai kế hoạch hội nhập quốc tế của tỉnh; tình hình triển khai Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về Hội nhập quốc tế.

9. Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội báo cáo tình hình: tìm kiếm đối tác, khai thác thông tin, thiết lập quan hệ hợp tác xuất khẩu lao động; đánh giá tình hình xuất khẩu lao động của tỉnh và tình hình lao động nước ngoài làm việc tại địa phương.

10. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tình hình công tác giáo dục và đào tạo, liên kết đào tạo với nước ngoài; công tác hướng nghiệp, tư vấn du học; tình hình du học sinh của địa phương đang theo học ở nước ngoài; công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ nhu cầu của nhà đầu tư trong nước và nước ngoài.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh báo cáo công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong năm 2021 *(theo Mục III.10 kèm theo Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao).*

12. Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy và Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở Quy chế 272, Kết luận 33 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 05-HD/BDNTW ngày 25/3/2019 của Ban Đối ngoại Trung ương về việc xây dựng Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào trong năm 2022 của Lãnh đạo Tỉnh ủy và Lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy và trình Bộ Ngoại giao, Ban Đối ngoại Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

13. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình đón tiếp các đoàn nước ngoài, đoàn quốc tế vào làm việc tại địa phương; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp hoàn chỉnh báo cáo của Ban Thường vụ tỉnh ủy về công tác đối ngoại năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 trình Ban Cán sự đảng Ủy ban

nhân dân tỉnh xem xét, ký gửi Thường trực Tỉnh ủy và Bộ Ngoại giao theo quy định.

Đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, địa phương nghiên cứu, bám sát Đề cương gồm 03 báo cáo a, b, c tại Khoản 1 Công văn này để xây dựng báo cáo và gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh **chậm nhất vào ngày 18/11/2021**./.

(Đính kèm Công văn số 4538/BNG-CNV ngày 29/10/2021 của Bộ Ngoại giao)

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐVP;
- Lưu: VT, VXVN.MD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên